

Số: 599 /TB-BV

Đại Lộc, ngày 02 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc mời chào giá các mặt hàng Nha khoa
tại Bệnh Viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu mua sắm các mặt hàng nha khoa tại Bệnh viện, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

4. Thời hạn nhận báo giá:

- Tối thiểu 10 ngày kể từ ngày đăng công thành công, chậm nhất đến trước 17h00 ngày 13 tháng 07 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

- Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày đăng công thành công.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục các mặt hàng nha khoa: Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản thiết bị y tế như sau:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.



3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Giao hàng thành nhiều đợt, theo nhu cầu của đơn vị, thời gian cung ứng chậm nhất là 48 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua và đợt xuất trong 24 giờ.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục 2 và Phụ lục 3 đính kèm thông báo này, các công ty có thể tham gia chào giá 1 hay nhiều mặt hàng trong danh mục.

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (Bản giấy gửi trực tiếp về địa chỉ của bệnh viện quy định tại khoản 3 Mục I – Yêu cầu báo giá).

c. Báo giá đựng trong một túi hồ sơ được niêm phong cẩn thận, bao gồm:
+ 01 bản gốc báo giá, các tài liệu kèm theo để chứng minh tính năng thông số kỹ thuật...

+ 01 USB chứa file mềm báo giá của công ty.

6. Yêu cầu khác:

Các tài liệu liên quan đến báo giá được gửi đến Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, Quảng Nam.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ :

- DS. Cao Quốc Việt- Khoa Dược Bệnh viện
- Số điện thoại: 0935417074 hay
- DS. Huỳnh Thị Như Ngọc – Khoa Dược Bệnh viện
- Số điện Thoại: 0979819058.

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ:

“Thư chào giá cung cấp các mặt hàng Nha khoa tại Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam”

Rất mong nhận được sự quan tâm của các công ty. *2/11*

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp;
- Lưu: VT, TCKT.



GIÁM ĐỐC *MS*

Nguyễn Thống Nhất



PHỤ LỤC 1

BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC
CÁC MẶT HÀNG NHÀ KHOA SỬ DỤNG TẠI BỆNH VIỆN

Đính kèm Thông báo số 599/TB-BV ngày 02 tháng 07 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa
khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng	Đơn vị tính
1	Kẽm Oxide (ZNO)	Zinc oxide tinh khiết dùng trong nha khoa. Bột mịn tạo lớp keo mịn khi trộn với eugenol.	Lọ	03
2	Eugenol (sultan)	Eugenol là dung dịch có tác dụng giảm đau, lọ 29.6ml	Lọ	03
3	Composite lỏng A3	Composite lỏng Màu A3, ống 2g	Tube	04
4	Composite lỏng A2	Composite lỏng Màu A2, ống 2g	Tube	02
5	Composite đặc A3	Composite đặc Màu A3, ống 4g	Tube	04
6	Composite đặc A2	Composite đặc Màu A2, ống 3,5g	Tube	02
7	Composite đặc A3.5	Composite đặc Màu A3.5, ống 3,5g	Tube	02
8	Etchant	5ml/ tube	Tube	03
9	Cọ nha khoa	Cọ được làm từ chất liệu mịn, cán cọ chắc chắn và đầu cọ nhỏ gọn	Cây	02
10	Teric N Bonding	6g/lọ	Lọ	03
11	Chỉ co nướu	Size 000 - xanh	Lọ	02
12	Hs Posterior Etra (GICIX)	POWDER15+ LIQUID 25G/20ML	Hộp	06
13	Đai kim loại	Độ dày: 0.0015" Type 1	Gói	20
14	Đai cenlulo	Bề mặt láng mịn, dễ uốn cong	Cái	100

15	Cone Gutta Percha A,B,C,D (côn phụ)	Size B	Cây	1200
16	Cone Gutta percha có vạch chia (côn chính)	size 25 (màu đỏ)	Cái	3600
17	Bôi trơn ống tủy Glyde	6g/ống	Ống	02
18	Cancium hydroxide powder	56.6g/lọ	Lọ	02
19	Trâm gai lấy tủy các màu, các số	12 cây/vỉ	Cây	480
20	Trâm gai lấy tủy các màu, các số	Dài 21mm, 6 cây/vỉ	Cây	360
21	Cortisomol	Hộp 25g	Hộp	02
22	Chất diệt tủy	Chất diệt tủy arsenic	Lọ	02
23	Reamer các số	dài 21mm, dài 25mm, 6 cây/vỉ	Cây	520
24	Trâm lèn ngang Finger Spreader cán kim loại	Size B (màu đỏ), dài 21mm, 4 cây/vỉ	Cây	08
25	Lentulo	Màu đỏ, dài 21mm, 4 cây/vỉ	Cây	20
26	Mũi khoan kim cương xanh dương	Đầu tròn, kích thước 1, ½ mm BR 45/ BR 46, 5 mũi/ vỉ	Mũi	50
27	Mũi khoan kim cương xanh dương	Đầu ngọn lửa, FO 32	Mũi	50
28	Mũi khoan kim cương xanh dương	Trụ, TR – 29	Mũi	50
29	Mũi khoan kim cương vàng	Trụ nhọn đầu, TC - 21EF	Mũi	15

30	Mũi khoan kim cương vàng	Đầu ngọn lửa, FO - 33EF	Mũi	15
31	Mũi khoan Tungsten	Trụ, FG 700, 10 mũi/ vi	Mũi	50
32	Mũi khoan Tungsten	Trụ, HP 702, 5 mũi/ vi	Mũi	25
33	Ống hút nước bọt	Chất liệu PVC non-toxic, an toàn cho sức khỏe người sử dụng.	Cái	3000
34	Kim tiêm nha khoa	Đầu kim vát 3 cạnh Lớp phủ Silicone Đầu kim tam giác Được tiệt trùng bằng EO	Cái	500





(Đính kèm Thông báo số 599 /TB-BV ngày 02 tháng 07 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá số ... /BV ngày ... tháng ... năm ... của Bệnh viện....., chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thuốc như sau:

1. Báo giá cho các thuốc và dịch vụ liên quan:

STT	Thành phần- Hoạt chất ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	..									
2	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thuốc)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [Ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thuốc nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp (12)

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Thành phần hoạt chất đúng yêu cầu ghi tại cột "Thành phần hoạt chất" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của Thuốctương ứng với chủng loại Thuốcgghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thuốc.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thuốc.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thuốc.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như vận chuyển, bảo quản cho từng thuốc; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thuốc. Đối với các thuốc nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài thuế Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thuốc.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thuốc. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thuốc (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.



